TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PH** **TỈNH BÌNH PH**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 20/2025/HSST Ngày 15-4-2025	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PH, TỈNH BÌNH PH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* - Ông Huỳnh T
- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Đăng Th
- Ông Phạm Văn G

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Ph - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Th - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Văn S, sinh năm 1992 tại BÌNH PH; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không có; Nơi thường trú: Ấp Thạnh L, xã Thạnh B, huyện Tân Biên, tỉnh Tây N; nơi ở hiện tại: Ấp Thạch M, xã Tâận L, huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Chức vụ: không; Đoàn thể: không; Đảng phái: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Họ tên cha: Huỳnh Văn Khang, (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ha, sinh năm 1945; Bị cáo có 05 anh, chị, em ruột. Có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 01/11/2024 cho đến nay.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH.

Truy tố về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bị hại: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1959(vắng mặt).

Trú tại: Thôn Đông Thuận, xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/10/2024, khi Nguyễn Thành L cùng M, S, Ph uống rượu bia tại nhà của Lưu tại ấp Đồng Tân, xã Tân H, huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH thì M rủ Lưu, S và Ph đi trộm cắp tài sản tại kho vật tư của ông H. Lúc này, Ph đồng ý còn Lưu và S không đồng ý tham gia. Một lúc sau, Lưu đi làm việc nhà, M tiếp tục rủ Ph và S giúp M đi trộm cắp tài sản và hứa sẽ cho mỗi người 250.000 đồng thì Ph và S đồng ý. Khoảng 15 giờ cùng ngày, M điều khiển xe ba gác màu xanh, không có biển kiểm soát (BKS) của Lưu chở Ph, còn S điều kiển xe mô tô hiệu Dream màu đỏ - đen của S (không rõ BKS) đến kho chứa vật tư của ông H tại ấp Đồng Tân, xã Tân H, huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH. Khi đến nơi, M đi qua lỗ hổng vào trong kho lấy 52 hai tấm tôn các loại đưa ra ngoài cho S và Ph xếp lên xe ba gác. Sau đó, Ph vào trong kho lấy 07 thùng sơn hiệu Tân Việt Nhật đưa ra ngoài cho M và S xếp lên xe. Lúc này, anh Phạm Thế V và ông H phát hiện, truy hô thì Ph bỏ chạy, S điều khiển xe môtô chạy thoát, M điều khiển xe ba gác chở tài sản trộm cắp được bỏ chạy. Anh V và ông H đuổi theo M thì M điều khiển xe ba gác vào lô cao su rồi bỏ xe chạy thoát. Ngày 30/10/2024 ông H đã trình báo Công an xã Tân H. Quá trình điều tra, bị cáo Huỳnh Văn S đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Căn Kết luận định giá tài sản số: 59/KL-HĐĐGTS ngày 06/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện ĐỒNG PH kết luận: Tổng giá trị tài sản của ông Nguyễn Xuân H bị chiếm đoạt vào ngày 29/10/2024 là 10.445.000 đồng.

+ Vật chứng thu giữ gồm:

- 05 thùng sơn nước chưa sử dụng, nhãn hiệu Tân Việt Nhật, loại sơn ngoại thất thể tích 18 lít.

- 02 thùng sơn nước chưa sử dụng, nhãn hiệu Tân Việt Nhật, loại sơn nội thất thể tích 18 lít.

- 18 tấm tôn hiệu Đại Thiên Phúc độ dày 0,25mm.

- 28 tấm tôn hiệu Sóng Thần màu xanh độ dày 0,4mm.

- 06 tấm tôn hiệu H Phát màu xanh.

- 01 xe ba gác màu xanh, không có BKS, không kiểm tra được số máy, số khung.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Xuân H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 17/CTr-VKS ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH truy tố bị cáo Huỳnh Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn S và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về trách nhiệm hình sự đề nghị: Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không xử phạt bổ sung.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Xuân H không yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

+ Về vật chứng vụ án:

- Ngày 07/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐỒNG PH đã trả lại cho ông Nguyễn Xuân H 07 thùng sơn hiệu Tân Việt Nhật và 52 tấm tôn các loại.

- Đối với xe mô tô hiệu Dream màu đỏ - đen có 04 số cuối 8956 là Ph tiện bị cáo S sử dụng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐỒNG PH chưa thu hồi được nên tiếp tục xác M, xử lý sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thấy rất ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện sớm trở về với gia đình nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện ĐỒNG PH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng M hành vi phạm tội của các bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản hiện trường; Lời khai của bị cáo; người bị hại; người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 29/10/2024, bị cáo Huỳnh Văn S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 07 thùng sơn nước và 52 tấm tôn của ông Nguyễn Xuân H tại ấp Đồng Tân, xã Tân H, huyện ĐỒNG PH, tỉnh BÌNH PH nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.445.000 đồng.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo so với những quy định của pháp luật hình sự thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa Ph nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng do bản tính lười lao động, ham muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà không phải lao động vất vả nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị hại, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.445.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐỒNG PH đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng điều khoản quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị cáo đã tự đầu thú hành vi phạm tội, bị cáo còn có con nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Hội đồng xét xử đã xem xét khi lượng hình.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, do đó cần buộc bị cáo phải chấp hành mức án tù có thời hạn mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo có ý thức trong việc tôn trọng sải sản của người khác, chăm lo lao động chân chính, có ý thức chấp hành pháp luật và từ bỏ hành vi trộm cắp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, đang tạm giam nên miễn hình phạt cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Xuân H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 07/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐỒNG PH đã trả lại cho ông Nguyễn Xuân H 07 thùng sơn hiệu Tân Việt Nhật và 52 tấm tôn các loại, bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

- Đối với xe mô tô hiệu Dream màu đỏ - đen có 04 số cuối 8956 là Ph tiện bị cáo S sử dụng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐỒNG PH chưa thu hồi được nên tiếp tục xác M, xử lý sau nên không xem xét.

Đối với Bùi Văn M và người tên Ph, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐỒNG PH chưa chứng M được hành vi phạm tội, chưa xác M rõ lai lịch nên đã tách ra tiếp tục xác M, xử lý sau nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[10] Tại phiên tòa quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/11/2024.

2. Hình phạt bổ sung: không.

3. Về trách nhiệm dân sự: không.

4. Vật chứng vụ án: không.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Buộc bị cáo Huỳnh Văn S phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh BÌNH PH (01);
- P. PV 27 CA tỉnh BÌNH PH;
- VKSND huyện ĐỒNG PH (01);
- CC THADS huyện ĐỒNG PH(01);
- CA huyện ĐỒNG PH (03);
- TT lý lịch tư pháp - STP BÌNH PH;
- UBND xã Tân L;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh T